

Sơn Tây QUANG DŨNG ĐÔI BỜ

Mặc Nhân

*Thương nhớ ơ hờ, thương nhớ ai?
Sông xa từng lớp lớp mưa dài
Mắt kia em có sầu cô quạnh
Khi chớm heo về một sớm mai?*

(Quang Dũng)

Mùa thu đi qua để lại chút nhớ nhưng vương vấn nơi thăm cỏ. Những buổi sáng, những buổi chiều cuối thu, thành phố chìm trong màn sương mỏng quẩn quít theo bước chân vài kẻ học bài về muộn. Mái tóc buồn thu đã không còn thả gió, để mặc những cơn gió đầu đông se sắt mắt môi đứng lặng mãi trên lối vào lớp học. Tối nay, tôi chờ anh đến đón. Đền vào thư viện qua màn sương lung linh, chạy dài như những ánh nến trong buổi dinner ngày mình quen nhau. Sương tối nay, vắng anh chừng như cũng lạnh hơn mọi bữa. Bỗng dưng tôi cảm nhận được cái nhớ quay quắt của Quang Dũng, của câu thơ ngày xưa:

*Rét mướt mùa sau chùng sắp ngủ
Bên này em có nhớ bên kia?
Giăng giăng mưa bụi qua phòng tuyến
Quạnh vắng chiều sông lạnh bến Tề...*

Đã lâu rồi, từ ngày anh đến, tôi bỏ Sơn Tây lại đằng sau. Bỏ những nỗi nhớ về một giấc mơ đã theo tôi trong suốt thời gian Trung học. Bây giờ, chắc khí hậu ở Sơn Tây cũng như thế này. Cũng sương mờ, cũng ngọn đèn vàng, cũng cái rét mướt của mùa sau đang thập thò ngoài ngõ, chỉ còn thiếu hàng cây lê trắng đọng sương đêm như những giải Ngân Hà trên trần thế trong con đường lên Bát Bạt.

Tôi đến với Sơn Tây thật tình cờ, thật tự nhiên, như mùa thu của thành phố,

như ánh mắt sầu cô quạnh "khi chớm heo về một sớm mai" của người em trong tim Quang Dũng. Tôi mơ Sơn Tây qua những trang sách học trò. Qua những buổi chiều im lìm trong thư viện, nghiêng đầu chép vội vài vần thơ chợt về trong trí tưởng. Còn Sơn Tây, Sơn Tây đến với tôi qua Đôi Bờ, qua Đôi Mắt Người Sơn Tây, qua hình ảnh người con trai của trung đoàn Tây Tiến, ngồi bên bờ sông Đáy khi buổi chiều đã tắt từ lâu. Khi thành phố bên kia bờ sông có lẽ đã lên đèn, hay có lẽ, cũng đã tắt từ lâu theo buổi chiều sương mờ giăng giăng mưa bụi. Mái tóc ẩm sương khuya, ấm lòng qua điệu thuốc cháy mồn, anh đã mơ trong cái đen đặc của đêm, ánh đèn màu rực rỡ của Hà thành, "mắt trừng gửi mộng qua biên giới, đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm"...

Sơn Tây chỉ có hai mùa mưa nắng. Mùa mưa rả rích từ tháng tư đến tháng chín. Mùa nắng tiếp theo cho đến tháng giêng. Trong thời gian chuyển mùa, Sơn Tây hay có mưa bụi. Những giọt mưa bụi thật nhỏ, thật mỏng, thật đều, rơi thành hàng như những sợi tơ lụa ngọc ngà phơi ở đầu hiên nhà trong tháng tầm nhả sợi. Hạt mưa rơi rất nhẹ động hững hờ, lóng lánh như những hạt trân châu trên làn tóc xõa ngang vai của những cô gái thả bộ buổi tan trường. Những giọt mưa bụi trời ban cho Sơn Tây, chỉ vừa đủ để thấm ướt mắt môi, chỉ vừa đủ để làm hồng đôi má. Vào những tháng này, buổi sáng Sơn Tây sương mù giăng thấp. Các cô bán hàng rong rời nhà sớm, sương che không thấy rõ bước chân. Nằm quẩn trong chăn ấm, ta chỉ nghe được nhịp guốc son khua vội vàng và tiếng nói cười, tiếng được, tiếng

mất loãng trong màn sương trắng.

Sơn Tây có một địa thế rất tuyệt vời. Ba cạnh của Sơn Tây được bao bọc bằng ba con sông lớn. Sơn Tây cách Hà Nội qua dòng sông Đáy, hay còn gọi là sông Hát. Chính tại con sông này, hai bà Trưng đã trảm mình trong trận chiến chống giặc Đông Hán. Sơn Tây cách tỉnh Vĩnh Yên và làng Thổ Tang, nơi sinh trưởng của vị anh hùng Yên Bái Nguyễn Thái Học, qua dòng sông Hồng. Sơn Tây, cách Phú Thọ bởi con sông Đà. Ba con sông ấy cùng với dãy núi Ba Vì, đã che chở, náu ẩn tinh thần chống giặc ngoại xâm của người dân Sơn Tây. Ngày xưa, Sơn Tây bao gồm hai bộ của nước Văn Lang. Đến cuối thế kỷ thứ 15, mới đổi tên thành Sơn Tây. Viết về Sơn Tây rất dễ, vì Sơn Tây có rất nhiều cảnh đẹp, rất nhiều danh nhân liệt sĩ sinh trưởng và vang danh muôn thuở tại đây. Trong thời gian hai bà Trưng nổi dậy, Sơn Tây có Phùng Thị Chính và Hoàng Thiệu Hoa đã góp phần không nhỏ trong trận chiến chống quân Hán. Sơn Tây còn là quê của Lý Nam Đế, vị vua của nhà Tiền Lý. Ngoài ra, Ngô Quyền, vị anh hùng đã dành lại độc lập cho nước ta sau hơn ngàn năm bị thống trị bởi Trung Hoa, và Phùng Hưng, Bố Cái Đại Vương, cũng đã sanh ra ở Sơn Tây.

Sơn Tây đẹp, không phải chỉ về danh lam, thắng cảnh mà ngay cả con gái Sơn Tây cũng nổi tiếng là đẹp. Vì thế, chẳng trách được Quang Dũng, người con trai đã sinh ra ở Hà Đông, lớn lên qua sự náo nhiệt muôn màu của Hà thành. Nhưng trên con đường chiến đấu, anh đã mê mòng qua "đôi mắt người Sơn Tây, u uẩn chiều luân lạc", để rồi cảm nhận được cái

đau của người con gái Sơn Tây, nhớ được cái nhớ của người dân lưu lạc:

*Bao giờ trở lại đồng Bương Cấn,
Lên núi Sài Sơn ngóng lúa vàng
Sông Đáy chậm nguồn qua Phủ Quốc
Sáo diều khuya khoắt thổi đêm trăng...*

Núi Sài Sơn thuộc huyện Quốc Oai. Núi rất cao, dưới chân núi có chùa Thầy hay còn có tên là Thiên Phúc Tự. Đỉnh núi thì có Chợ Trời. Đứng ở Chợ Trời, vào những buổi sáng, nhìn xuống toàn huyện Quốc Oai với những ngọn núi nhỏ nằm rải rác chung quanh vùng. Xa xa, ngọn núi Ba Vì xoè rộng như hình phượng hoàng đập cánh chực bay. Lốp lốp, những thửa mạ xanh non trồng ven theo dòng sông Đáy, lượn uốn khúc như những con long về chầu vua ngày hội. Hai bên bờ sông Đáy, các bụi mía lau liên tiếp nối đuôi nhau che lấp các mái tranh què. Trên sườn núi, ẩn hiện vài đồn điền cà phê chạy xanh dài cho đến cuối chân trời. Nếu muốn nói về núi của Sơn Tây, có lẽ chúng ta không thể thiếu núi Tản, còn gọi là Ba Vì. Núi Tản Viên trông xa như hai cánh phượng nên còn gọi là núi Cánh Phượng hoặc Phượng Hoàng Sơn. Trên núi có miếu thờ Tản Viên Sơn Thần, tức là Sơn Tinh mà Nguyễn Nhược Pháp đã làm thơ nhắc về trận chiến giành Mỵ Nương giữa hai thần Sơn Tinh và Thủy Tinh. Theo truyện kể thì ngày xưa, Sơn Tinh còn có tên là Nguyễn Tuấn, nhà nghèo, đi đón củi gặp được tiên cho cái gậy phép. Sơn Tinh đã dùng cái gậy phép này để cứu được con trai của vua Thủy Tề và được vua tặng cho một quyển sách ước. Nhờ đó, Sơn Tinh mới thắng được Thủy Tinh và chiếm được người đẹp Mỵ Nương. Thủy Tinh tức giận, năm nào cũng làm mưa to bão táp để đòi lại mỵ nhân. Chẳng biết câu truyện có thật hay không, nhưng hàng năm sông Hồng dâng nước gây lụt lội cho dân chúng quanh vùng thì quả là có thật. Núi Ba Vì cao ngất trời xanh, quanh năm sương che không thấy ngọn. Đứng trên núi có thể nhìn thấy sông Đà, sông Hồng và dãy Tam Đảo, phong cảnh sông núi thật đẹp.

Núi Ba Vì nằm trong huyện Bất Bạt. Mỗi tháng, huyện họp chợ một lần. Chợ

họp ngay chân núi, thổ dân Kinh cũng hay xuống đây trao đổi hàng. Có một chuyện lạ là thổ dân của Bất Bạt ăn Tết lớn vào tháng 11 âm lịch. Dân còn có tập tục uống rượu cần. Men rượu cần được nấu bằng củ Huah già nhỏ trộn với nước và bột gạo, phơi sấy thành men. Men rượu ủ kỹ trong hũ đất vào khoảng một tuần thì chế nước và dầm lá Kim Anh vào ủ lần thứ nhì. Sau mười ngày thì rượu uống được. Người ta dùng cần trúc đục vào hũ, rồi truyền tay nhau uống trong những ngày hội tết. Bất Bạt còn là quê của Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu, một thi sĩ đã nổi danh với các áng thơ tuyệt tác.

Trong những tháng ngày tôi lớn, thơ Quang Dũng đã mang tôi đến Sơn Tây, đến núi Sài Sơn, đến đồng Bương Cấn, đến núi Tản, đến sông Đà. Tôi đã theo thơ anh xuôi dòng sông Hồng đỏ màu đất phù sa sau những cơn mưa lũ. Tôi đã vào thơ anh để nghe những câu hát, giọng hò vang vang trong đêm đập lúa dưới trăng. Tôi đã mơ cùng anh về một Sơn Tây thơm mùi lúa mới, thoảng tiếng sáo diều ai thả vi vút thổi qua các cánh đồng nhát nắng buổi chiều què. Tôi đã nhớ cùng anh về nỗi nhớ của kẻ "Cách biệt bao ngày quê Bất Bạt, Chiều xanh không thấy bóng Ba Vì". Tôi đã đau cùng anh cho Sơn Tây trong tháng ngày loạn lạc, và cảm nhận được cái sầu cô quạnh khi ngọn gió heo may thổi nhẹ vào hồn bên Đồi Bờ sông Mã.

Thương nhớ ơ hờ, thương nhớ ai?

Sông xa từng lớp lớp mưa dài

Mắt kia em có sầu cô quạnh

Khi chớm heo về một sớm mai?

Thơ Quang Dũng buồn, cái buồn đơn độc, lắng đọng, không ồn ào dù ngoại cảnh có sóng vỗ, có lớp lớp mưa dài. Tôi yêu cái sầu Quang Dũng thấy trong ánh mắt của mọi người anh gặp trên bước đường chinh chiến. Tôi yêu cái đẹp Quang Dũng thấy dù hình ảnh chỉ là một quán vắng đơn sơ và người con gái bán quán đang lên cơn sốt, gắng gượng tiếp khách đường xa. Thơ Quang Dũng không phải để đọc lớn, để ngâm nga. Thơ của anh chỉ để đọc thầm rồi cảm nhận. Cái nhớ Quang Dũng viết lại trong thơ anh thật

chân thành, không chải chuốt, nhưng cũng thật đẹp, thật tuyệt vời

*Khói thuốc xanh dòng khơi lối xưa,
Đêm đêm sông Đáy lạnh đôi bờ
Thoảng hiện em về trong đáy cốc
Nói cười như chuyện một đêm mơ*

Cốc ở đây không phải là hang cốc, hang động. Cốc ở đây theo tiếng Bắc, là một cái ly nhỏ. Cái ly này, có lẽ anh đã mang trong chiếc ba lô cũ nát. Cái cốc như một người bạn đồng hành theo anh trên bước đường chinh chiến. Đêm hôm ấy, khi cái rét đầu mùa đông se sắt tâm hồn của ngay những kẻ có nhà. Quang Dũng đã ngồi trên chiếc ba lô cũ, mơ về người yêu của mình, và trong đáy ly nước, trong khoảng khắc ngắn ngủi cô đơn bên bờ sông Đáy, thoảng hiện hình ảnh của người yêu hiện về "nói cười như chuyện một đêm mơ". Làm sao ta có thể tả về một hình ảnh nào buồn và đẹp hơn giấc mơ của anh trong đáy ly đêm hôm ấy? Làm sao ta có thể vẽ lại được hình ảnh anh đã thấy trong đáy ly nước mà khói thuốc khơi dòng tâm tưởng đưa anh trở lại những tháng ngày mộng ảo?

Sơn Tây trong tôi, bỗng dưng sống lại. Cái lạnh đầu mùa đông bỗng trở nên rét buốt. Thoảng chút gì đó tiếc nuối, muộn phiền cho một thời thơ ấu. Thôi thì gửi lại cho Sơn Tây một Quang Dũng, tặng lại cho Sơn Tây đôi bờ kỷ niệm của bài thơ mà tôi vẫn mãi nâng niu...

Xa quá rồi em người mỗi ngả

Bên này đất nước nhớ thương nhau

Em đi áo mỏng buông hồn tử

Dòng lệ thơ ngây có đạt dào? ☐

Tài liệu được trích trong:

- *Miền Bắc Khai Nguyên* của Cửu Long Giang, Toan Ánh, do Đại Nam xuất bản
- *Tìm Hiểu Phong Tục Việt Nam Qua Tết Lễ, Hội Hè*, Toan Ánh, do Đại Nam xuất bản
- *CD-ROM Giao Điểm II* do hội VPS (Vietnamese Professionals Society) phát hành